**Phụ lục I**

**Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến**

(Kèm theo Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Quảng Nam)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gửi:

- Trường Mẫu giáo Đại Sơn;

- Hội đồng Sáng kiến cấp trường.

Chúng tôi/tôi kính đềnghị Quý cơ quan/đơnvị xem xét, công nhận sáng kiến như sau:

**1. Họ và tên tác giả hoặc đồng tác giả**: Trà Thị Nở

**2. Đơn vị công tác**: Trường mẫu giáo Đại Sơn

**3. Chủ đầu tư sáng kiến kinh nghiệm**: Trà Thị Nở

**4. Tên sáng kiến:** “Một số biện pháp giáo dục thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ 5-6 tuổi.”

**5. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:** Lĩnh vực giáo dục thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ 5-6 tuổi ”.

**6. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử:** 5/ 9/ 20220

**7. Hồ sơ đính kèm:**

+ Hai (02) tập Báo cáo sáng kiến.

+ Các tài liệu,giấy tờ, hình ảnh liên quan (nêu cụthể,nếu có).

+ Văn bản đề nghị công nhận sáng kiến kèm

Biên bản của Hội đồng sáng kiến và quyếtđịnh công nhận sáng kiến của cơ quan, đơnvị nơi tác giả đang công tác.

Chúng tôi/ tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực,đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệmtrước pháp luật.

**Đại Sơn**, ngày 9 tháng 3 năm 2021

**Người nộp đơn**

**Trà Thị Nở**

**Phụ lục II**

**Mẫu báo cáo sáng kiến**

(Kèm theo Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Quảng Nam)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘICHỦNGHĨAVIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO SÁNG KIẾN**

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIÁO DỤC THÓI QUEN VỆ SINH**

**VÀ HÀNH VI VĂN MINH CHO TRẺ 5-6 TUỔI**

1. **Mô tả bản chất của sáng kiến:**

Như chúng ta đã biết, việc rèn luyện nền nếp thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ là cái gốc trong nhân cách toàn diện của mỗi con người, rèn luyện nền nếp thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ mẫu giáo là vô cùng quan trọng. Là nền tảng đạo đức của mỗi con người, là hành vi văn hóa. Giáo dục thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ là sự hình thành và phát triển nhân cách cho trẻ sự nhận thức qua cách giao tiếp và thông qua các bài thơ, câu chuyện nhằm giáo dục, đạo đức, lối sống, trí tuệ, thẩm mĩ và nhân cách của trẻ.

Ngay từ nhỏ trẻ cần được uốn nắn, giáo dục từ cử chỉ, lời nói, hành động văn minh, lịch sự thì lớn lên trẻ mới trở thành con người có ích cho bản thân, gia đình và xã hội. Thông qua các hoạt động và giao tiếp trẻ có thói quen sống gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường xung quanh, tích cực tham gia các hoạt động gần gũi, dọn vệ sinh môi trường xung quanh lớp, trường. Trẻ học được cách so sánh phân biệt các hành vi tốt xấu, từ đó có những phản ứng đúng đắn với những thái độ, hành vi sai của bạn và mọi người xung quanh trẻ. Trẻ biết tu dưỡng, rèn luyện bản thân từng ngày, từng giờ theo hướng tích cực, biết nói lời hay ý đẹp, đi đứng nhẹ nhàng, khoan thai, cư sử với mọi người niềm nở lịch sự.

Đối với trẻ ở độ tuổi mẫu giáo 5 – 6 tuổi thì những thói quen vệ sinh và hành vi văn minh lịch sự dần dần được hình thành. Tuy trẻ dễ nhớ nhưng lại rất mau quên nên việc giáo dục những thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ thông qua các giờ học, môn học, các hoạt động trong trường mầm non là vô cùng quan trọng. vì vậy đối với cô giáo mầm non nói riêng và sự nghiệp giáo dục nói chung phải có những biện pháp, thủ thuật để hướng trẻ học được điều hay lẽ phải, để qua đó trẻ được trải nghiệm khi lớn lên trẻ không còn bở ngỡ và rất tự tin trong cuộc sống.

Trong nhiều năm vừa qua, bản thân tôi liên tục được ban giám hiệu nhà trường phân công dạy lớp 5-6 và năm học 2020-2021 này tôi cũng được phân công dạy lớp Lớn Hội Khách qua thời gian được tiếp xúc với trẻ,tôi nhận thấy nề nếp thói quen vệ sinh và hành vi văn minh của trẻ đang còn rất hạn chế. Qua một thời gian tìm tòi nghiên cứu, nhận thức được sâu sắc, ý nghĩa vai trò quan trọng trong việc giáo dục thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ, bản thân tôi đã quyết định lựa chọn đề tài**: “Một số biện pháp giáo dục thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ 5-6 tuổi.”** áp dụng tại lớp mình trong năm học này.

**1.1. Các giải pháp thực hiện, các bước và cách thức thực hiện:**

**Biện pháp 1: Lập kế hoạch thực hiện rèn thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ:**

Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ là một việc rất quan trọng đối với người giáo viên, nhưng điều quan trọng hơn là việc rèn luyện những thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ mẫu giáo đó là nhiệm vụ rất cần thiết. Giúp cho cơ thể trẻ phát triển tốt, chống đỡ được các bệnh tật, tránh được những dị tật, thích nghi được với điều kiện sống, hình thành những  thói quen cơ bản để giúp trẻ có nhiều nề nếp tốt khi tham gia vào hoạt động xã hội.

Với trẻ 5 - 6 tuổi việc hình thành những thói quen vệ sinh và hành vi văn minh là một hoạt động cần thiết, trẻ tự lập trong công việc mà còn tạo cho trẻ có được những đức tính tốt khi tham gia vào hoạt động xã hội.

Vì vậy việc lập kế hoạch thực hiện rèn thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ là việc cần thiết để chúng ta nắm được lịch giảng dạy để xác định lồng ghép nội dung giáo dục thói quen vệ sinh và hành vi văn minh vào trong các hoạt động ngày của trẻ một cách có logich.

Tôi chia nội dung giáo dục thói quen vệ sinh và hành vi văn minh vào các tháng cụ thể như sau:

Tháng 9: Ôn các kỹ năng :Cất dép, cất balo, bê ghế đúng nơi quy định,ôn kỹ năng rửa tay, lau mặt.

Tháng 10: Giáo dục trẻ thói quen trong khi ăn uống: Sử dụng dụng cụ trong khi ăn, ăn từ tốn, nhai kỹ,biết quý trọng đồ ăn thức uống,không nói chuyện đùa nghịch trong khi ăn ,biết cất bát thìa đúng nơi quy.

Tháng 11: Giáo dục thói quen sử dụng đồ dùng đồ chơi: Biết cất, giữ gìn đồ dùng đồ đúng nơi quy định thông

Tháng 12: Giáo dục hói quen giao tiếp văn hóa: biết chào hỏi, lễ phép với người lớn,giao tiếp thân thiện với bạn bè

Tháng 1: Giáo dục trẻ biết xin lỗi, cảm ơn khi cần thiết, khi giao tiếp không nói chuyện trống không.

Tháng 2: Giáo dục thói quen vệ sinh cá nhân: biết chải tóc tết tóc,cắt móng tay, móng chân, kỹ năng mang giày, buộc dây giày giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, không vứt rác bừa bãi ,biết nhặt rác bỏ đúng quy định

Tháng 3: Giáo dục thói quen giao tiếp nơi công cộng,biết xếp hàng theo thứ tự lần lượt, thói quen giữ gìn trật tự nơi công cộng:Không đùa nghich xô đẩy đồ đạc làm ảnh hưởng những người xung quanh.

Sau khi áp dụng biện pháp này tôi nhận thấy đã đem lại hiệu quả cao trong việc lồng ghép giáo dục thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ vào hoạt động ngày. Trẻ được thực hiện xuyên suốt trong tất cả các hoạt động diễn ra trong ngày quá trình được lặp đi lặp lại nhiều lần trong ngày giúp trẻ có thói quen tốt về vệ sinh và hình thành cho trẻ một số hành vi văn minh như biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi, không phá hỏng, không bôi bẩn lên đồ dùng đồ chơi. Khi sử dụng xong biết cất đúng nơi quy định và ngăn nắp, đẹp mắt. Biết chơi đoàn kết, nhường nhịn nhau. Không nói tục chửi bậy, không khạc nhổ bừa bãi và ném giấy bừa bãi và ném giấy, rác lung tung …..

**Biện pháp 2: Giáo dục thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ mọi lúc mọi nơi và thông qua hoạt động trong ngày.**

Trong trường mầm non, hình thành tổ chức rèn luyện thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ được thông qua chế độ sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ như: đón trẻ, thể dục sáng, giờ hoạt động chung, hoạt động vui chơi, đi dạo, ăn trưa, ngủ trưa, hoạt động chiều, nêu gương và chuẩn bị ra về. Những hoạt động trên nối tiếp nhau và được lặp lại hàng ngày. Thông qua các hoạt động hàng ngày cô giáo thực hiện nhiều yêu cầu rèn luyện thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ, dạy cho trẻ biết quan tâm, tự tin, tự ý thức và tôn trọng mọi người xung quanh, giáo dục tinh thần tự lực, tự giác, ý thức kỷ luật, trật tự trong sinh hoạt, hành vi văn minh, giữ gìn vệ sinh, giáo dục tình thương, tính đoàn kết thân ái với bạn, biết yêu mến và tôn trọng người lớn, tinh thần chăm sóc và giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp cũng như của riêng mình. Biết vệ sinh đúng nơi quy định. Trẻ không ăn quả xanh, uống nước lã. Khi ăn cơm trẻ không làm rơi vãi. Các cháu đã thể hiện được nếp sống văn minh lịch sự. Biết đi thưa về trình. Khi gặp người lớn biết lễ phép để chào hỏi. Biết nhường nhịn bạn, biết giúp đỡ lẫn nhau, khi ho ngáp hắt hơi, xỉ mũi, phải biết tay che miệng. Biết tôn trọng và quý mến mọi người. Biết yêu quý bảo vệ cảnh đẹp của thiên nhiên, không hái hoa, ngắt lá, bẻ cành

Tôi thường xuyên rèn cho trẻ tự rửa mặt, rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, chải đầu, đánh răng.

Trẻ tự mặc quần áo, biết ăn mặc gọn gàng sạch sẽ. tập cho trẻ ngủ dậy biết gấp mền, cất mền, gối đúng nơi quy định.

**+Trong giờ đón trẻ**

Giáo viên thường xuyên nhắc nhở trẻ phải chào cô giáo khi đến lớp và chào bố mẹ, ông bà khi vào lớp. Nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định để giữ cho lớp học gọn gàng, sạch sẽ.Cô hướng dẫn trẻ hành vi thói quen xếp mũ nón vào giá, chải đầu, đi dép đúng chân.

Khi trò chuyện đầu giờ và điểm danh dạy trẻ xưng hô lễ phép, đúng mực, sửa cho trẻ cách xưng hô với cô: Nói dạ, vâng, khi muốn phát biểu: Con thưa cô

Trò chuyện với trẻ về công việc hàng ngày sau mỗi buổi sáng thức dậy: Bé phải làm những gì? Bé vệ sinh cơ thể như thế nào? Ăn mặc như thế nào để phù hợp với thời tiết?

Cùng trẻ trò chuyện về chủ đề để rèn cho trẻ thói quen vệ sinh và hành vi văn minh.

 Ví dụ: Khi tìm hiểu về: “Bản thân”: Tôi trò chuyện với trẻ về các bộ phận trên cơ thể, các giác quan của trẻ... Qua đó tôi giáo dục trẻ biết chăm sóc, giữ gìn, bảo vệ cơ thể.

**+ Trong giờ thể dục sáng**:

Thông qua giờ thể dục buổi sáng hình thành cho trẻ biết cách xếp hàng, biết thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, phát triển cân đối hài hòa.

**+Giờ hoạt động ngoài trời**

Khi cho trẻ ra hoạt động ngoài trời, sau khi cho trẻ tiếp xúc với thiên nhiên, tôi giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết.

Ví dụ 1: Con thấy hôm nay thời tiết như thế nào? Bây giờ là mùa gì? Mùa thu thời tiết như thế nào? Buổi sáng khi đi học con phải mặc quần áo như thế nào? Buổi trưa con mặc như thế nào? Nếu trời nắng con phải làm gì?

Giáo dục trẻ biết chăm sóc cây xanh, cây cảnh, không hái hoa, ngắt lá, bẻ cành cây ở trường, không vẽ bậy lên tường. nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết với bạn, không tranh dành đồ chơi, biết nói cảm ơn khi được người tặng và hoặc giúp đỡ mình, biết xin lỗi khi mắc lỗi...cho trẻ nhặt lá vàng, nhặt rác, chăm tưới cây, nhổ cỏ, dọn vệ sinh…Từ đó giúp trẻ rèn luyện thói quen lao động tự phục vụ cũng như lao động dọn vệ sinh, bảo vệ môi trường góp phần làm cho không khí trong sạch bảo vệ sức khỏe con người. Giáo dục trẻ biết rửa tay sau khi lao động, vệ sinh.

**+ Thông qua hoạt động học:**

Rèn luyện thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ thông qua hoạt động học nhằm tạo cho trẻ những kiến thức cần thiết về cuộc sống xung quanh mà giúp trẻ gắn bó với quê hương, biết yêu quý người lao động, có ý thức bảo vệ thiên nhiên, có những hành vi văn minh trong cuộc sống, Thông qua hoạt động học cô giáo từng bước giáo dục trẻ có ý thức kỷ luật, kỹ năng, biết chủ động tự lực vượt qua những khó khăn để hoàn thành công việc được giao. Cô giáo cần có thái độ đúng đắn, nếu trẻ mắc phải lỗi lầm thì cô giáo phải nhắc nhở ngay. Cần tìm hiểu nguyên nhân vì sao trẻ lại như vậy, tuyệt đối không đượcla mắng trẻ trước mặt trẻ khác.

Ví dụ: Chủ đề bản thân. Đề tài “Tìm hiểu về cơ thể bé” Khi cho trẻ khám phá tìm hiểu về chức năng các bộ phận trên cơ thể trẻ

Mắt có chức năng gì ?

Muốn mắt nhìn rõ chúng ta phải làm gì?

Chúng ta giữ gìn mắt như thế nào ?

Trẻ được tìm hiểu về cơ thể của mình, biết các bộ phận trên cơ thể mình và thông qua hoạt động này tôi tích hợp giáo dục vệ sinh cá nhân vào hoạt động vừa nhẹ nhàng vừa lôi cuốn trẻ, giúp trẻ biết giữ gìn vệ sinh thân thể của mình không những sạch sẽ, để trẻ có cơ thể khỏe mạnh, cân đối.

Sau khi áp dụng biện pháp này tôi nhận thấy khi lồng ghép vào các hoạt động để rèn luyện thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ tôi thấy đa số trẻ đã có ý thức tự giác, thói quen vệ sinh cá nhân đúng cách.Trẻ biết phân biệt các hành vi đúng, sai,biết giúp đỡ mọi người và biết vệ sinh sạch sẽ cho bản thân mình,biết làm sạch, làm đẹp nơi mình sinh hoạt, học tập.

+ **Giờ ăn ngủ:**

Trước khi ăn nhắc trẻ mời cô, các bạn, cầm thìa đúng tay, giờ ăn cơm rơi vãi, không cười đùa, nói chuyện khi ăn, không xúc cơm sang bát của bạn. Khi ăn phải nhai kỹ, nhai từ tốn, nhai nhẹ nhàng, không nhai phát ra âm thanh, ăn hết xuất ăn của mình. Ăn xong biết cất bát thìa, bê ghế về đúng nơi quy đinh, biết súc miệng, lau miệng, lau tay, biết đi vệ sinh trước khi vào đi ngủ.

**+ Giờ hoạt động chiều**,**hoạt động nêu gương, trả trẻ:**

Tổ chức, ôn luyện cho trẻ rèn luyện những thói quen và hành vi văn minh. Qua đó sẽ giúp trẻ được ôn luyện, củng cố các kỹ năng, thói quen hành vi văn minh được thường xuyên hơn.

      Nêu gương cuối tuần tôi đặc biệt lưu tâm và tuyên dương trước lớp những trẻ có thói quen vệ sinh và hành vi tốt, cho trẻ lên cắm cờ cuối ngày.

Khi nhận xét, đánh giá, tuyên dương trẻ cô cần có những lời lẽ, cử chỉ gần gũi, thân mật với trẻ, khuyến khích trẻ sửa sai cũng như duy trì những hành vi tốt cho những lần sau.

Tôi luôn nhắc trẻ lễ phép chào cô, chào các bạn trước khi ra về.

Tôi trao đổi trực tiếp với phụ huynh về tình hình sức khỏe, đặc biệt là những thói quen trẻ đã có, hay chưa có để cha mẹ trẻ có hướng rèn thêm cho trẻ ở nhà.

Sau khi áp dụng biện pháp***:*** Giáo dục thói quen vệ sinh và hành vi văn minh thông qua các hoạt động trong ngày cho trẻ tôi nhận thấy đa số trẻ đã có ý thức tự giác, thói quen vệ sinh cá nhân đúng cách.Trẻ biết phân biệt các hành vi đúng sai,biết giúp đỡ mọi người và biết vệ sinh sạch sẽ cho bản thân mình,biết làm sạch, làm đẹp nơi mình sinh hoạt.

**Biện pháp 3: Rèn thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ thông qua hình thức trò chơi.**

Với trẻ nhỏ, hoạt động vui chơi là hoạt động chủ đạo, lấy trẻ làm trung tâm. Các đặc điểm tâm lý mới, các nét tính cách mới của trẻ được hình thành chủ yếu do hoạt động chủ đạo này. Vì vậy rèn luyện hành vi văn minh cho trẻ là một phương tiện giáo dục mạnh mẽ nhất. vì thế mà khi dạy trẻ các thói quen vệ sinh thay vì chúng ta vẫn tổ chức dạy trẻ dưới hình thức học cứng nhắc chúng ta nên tổ chức dưới hình thức các trò chơi như vậy sẽ thu hút rất nhiều trẻ tham gia,qua vui chơi trẻ được đối thoại những câu chào hỏi lễ phép, câu cảm ơn, xin lỗi, trao nhận bằng hai tay, tôi theo dõi quan sát lắng nghe để kịp thời uốn nắn trẻ khi có biểu hiện chưa chuẩn mực. Qua đó giúp trẻ hình thành thói quen vệ sinh và hành vi văn minh trong giao tiếp.

Ví dụ: Muốn hình thành cho trẻ có kỹ năng không vứt rác bừa bãi cô giáo không dùng lời nói suông mà cô nên tổ chức cho trẻ chơi trò chơi "Đôi tay khéo léo" Giờ hoạt động ngoài trời cô tổ chức cho trẻ chơi, cô để sọt rác quanh sân trường, khi có hiệu lệnh của cô các cháu đi xung quanh sân trường nhặt rác bỏ vào sọt đúng qui định, cô nhận xét tuyên dương trẻ và giáo dục trẻ rửa tay sau khi nhặt rác.

Ví dụ: Khi dạy trẻ đánh răng, ở chủ điểm "Gia đình". Thay vì dạy trẻ một cách cứng nhắc tôi tổ chức cho trẻ chơi : “Chương trình ở nhà chủ nhật”.

Trò chơi 1: “Gia đình chung sức”: Tôi yêu cầu trẻ chơi theo nhóm xếp thứ tự quy trình đánh răng. Sau đó tự trẻ nhận xét và đưa ra quy trinh đánh răng đúng nhất. Sau đó cô đưa ra quy trình đánh răng và có thể làm mẫu lại cho trẻ xem.

Trò chơi 2**:** “Gia đình vệ sinh”: Yêu cầu từng gia đình lên thực hiện thao tác đánh răng. Các gia đình còn lại quan sát và nhận xét. Tổ chức dưới hình thức trò chơi như vậy trẻ sẽ hứng thú hơn rất nhiều.

Sau khi thực hiện biện pháp rènthói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ thông qua hình thức trò chơitôi thấy trẻ lớp tôi rất hứng thú, tham gia tích cực vào tất cả các trò chơi, qua đó hình thành cho trẻkỹ năng bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp, kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân và nhất là tạo cho trẻ có được những đức tính tốt như trẻ biết nhường nhịn, biết hợp tác, biết chia sẻ…khi tham gia vào hoạt động nhóm, hoạt động chung.

**Biện pháp 4: Phối kết hợp chặt chẽ giữa giáo viên và phụ huynh**

Để rèn thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ đạt hiệu quả cao nhất tôi đã áp dụng biện phápphối kết hợp chặt chẽ giữa giáo viên và phụ huynh để giáo dục, rèn luyện cho trẻ tại lớp và tại nhà.

Tôi chú trọng xây dựng góc tuyên truyền giáo dục trẻ để phụ huynh nắm được nội dung giáo dục. Thường xuyên thay đổi nội dung giáo dục, hình thức góc tuyên truyền phải đẹp, nội dung giáo dục phong phú và đa dạng, hình ảnh đẹp.

Ví dụ 1: Trang trí hình ảnh quy trình dạy trẻ rửa tay, rửa mặt…hình ảnh giúp trẻ có hành vi văn minh: Bé nhặt rác bỏ vào thùng rác, bé tưới cây, bé xếp đồ chơi...

Vào các dịp họp phụ huynh đầu năm, tôi chuẩn bị rất kỹ tài liệu để tuyên truyền cho phụ huynh  kiến thức, kỹ năng, cách hướng dẫn trẻ để cùng phối hợp rèn trẻ các thói quen, hành vi văn minh trong mọi tình huống thường ngày.

Tuyên truyền với phụ huynh thông qua các buổi gặp mặt trong kế hoạch truyền thông của lớp. Đầu năm học tôi xây dựng kế hoach truyền thông cho lớp cứ ba tháng tổ chức một lần, nội dung truyền thông tôi luôn dành nhiều thời gian cho công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình giáo dục vệ sinh cá nhân và hành vi văn minh cho trẻ. Qua các buổi truyền thông giáo viên và phụ huynh có dịp trao đổi công tác chăm sóc nuôi dưỡngtrẻ theo khoa học và hỗ trợ cho phụ huynh những kiến thức đúng đắn về cách chăm sóc vệ sinh cá nhân cho trẻ.

Vào giờ đón, trả trẻ hàng ngày tôi tranh thủ thời gian trao đổi thông tin cần thiết giáo dục trẻ về cách vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ để phụ huynh nắm được và cùng giáo dục rèn luyện cho trẻ trong thời gian trẻ ở nhà.

Sau khi áp dụng biện pháp phối kết hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ giúp trẻ luôn có môi trường sống với nhứng hành vi và quy tắc ứng xử phù hợp để trẻ học và tự ý thức khi thực hiện các hành vi và quy tắc ứng xử trong thực tế.Mức độ giáo dục, rèn luyện của phụ huynh kết hợp với sự giáo dục rèn luyện thường xuyên của giáo viên tại lớp,chất lượng kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh chung, vệ sinh môi trường và hành vi văn minh trong giao lưu, giao tiếp, trong ứng xử ở hầu hết trẻ lớp tôi nâng lên rõ rệt. Phụ huynh đã nhận thức sâu sắc hơn trong công tác phối kết hợp với giáo viên để cùng giáo dục trẻ tốt một cách toàn diện hơn.

**1.2 Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết (nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở)**

**\*Thực trạng:**

  Trong chương trình giáo dục mầm non, hoạt động rèn cho trẻ thói quen vệ sinh và hành vi văn minh là hoạt động hết sức gần gũi với trẻ và là hoạt động diễn ra hàng ngày. Đây được coi là một bộ phận không thể tách rời với công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

     Đi vào thực tế chúng ta biết rằng trẻ mầm non cơ thể trẻ rất yếu ớt, môi trường bên ngoài thì luôn luôn biến đổi, thêm vào đó trẻ ở độ tuổi này thuờng rất hiếu động, hay bắt chước, thích học hỏi, tìm tòi khám phá. Do đó cô giáo cần rèn cho trẻ có được những thói quen vệ sinh và những hành vi văn minh ngay từ khi còn nhỏ. Thông qua đó nhằm hình thành cho trẻ có những phép tắc giao tiếp, ứng xử ở mọi lúc, mọi nơi giúp trẻ phát triển toàn diện theo nhân cách con người mới.

Dạy trẻ cách tự chăm sóc, vệ sinh bản thân từ khi còn nhỏ là việc làm vô cùng quan trong đối với trẻ mẫu giáo, đặc biệt là đối với trẻ mẫu giáo lớn, lứa tuổi trẻ cần tự phục vụ được những nhu cầu đơn giản của bản thân để bước vào lớp 1. Nhiều bậc phụ huynh cho rằng con mình chưa đến tuổi và làm thay con mọi việc thì có nghĩa là cha mẹ đang lấy đi quyền được khám phá, học hỏi và cơ hội phát triển bản thân của trẻ. Trái lại, một trẻ được cha mẹ và thầy cô khuyến khích, hướng dẫn và rèn luyện những thói quen vệ sinh và hành vi văn minh thì trẻ đó sẽ sớm tự lập, có nề nếp tốt trong cuộc sống hàng ngày hình thành cho trẻ tính cách, nhân cách tích tực.

Trong quá trình thực hiện bản thân tôi gặp những thuận lợi và khó khăn sau:

**+ Thuận lợi:**

Trẻ đều cùng một độ tuổi 5- 6 tuổi, đa số trẻ nhanh nhẹn, khỏe mạnh ngoan ngoãn ham thích học hỏi, khám phá.

100% các cháu ăn bán chú tại trường.

Ban giám hiệu nhà trường luôn đi sâu đi sát, tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, dụng cụ phục vụ cho công việc vệ sinh.

Đa số các bậc phụ huynh của lớp đều nhiệt tình, quan tâm chu đáo tới con em và thường xuyên trao đổi với giáo viên về tình hình của con mình đã tạo điều kiện cho tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ.

***+* Khó khăn:**

Trẻ tuy cùng độ tuổi nhưng khả năng hòa nhập không đồng đều. Một số trẻ nhút nhát và đi học không đều làm ảnh hưởng đến hoạt động giáo dục trẻ.

Hơn nữa trẻ lứa tuổi mẫu giáo lớn tâm lý trẻ đã  ổn định hơn, trẻ 5-6 tuổi đang trải qua thời kì khẳng định bản thân, muốn làm theo ý mình và không phối hợp cùng bạn.

Nhận thức về việc chăm sóc, nuôi dạy trẻ ở một số bậc phụ kinh doanh tự do còn hạn chế.

Một số trẻ sống trong môi trường không lành mạnh từ gia đình.

Nhận thức của trẻ không đồng đều, một số phụ huynh chưa quan tâm đến con em mình.

Một số phụ huynh quá nuông chiều, không muốn để trẻ tự phục vụ dẫn đến sự dạy bảo con không thống nhất.

Đầu năm học trước khi thực hiện đề tài tôi đã tiến hành khảo sát kết quả đạt như sau:

Thói quen, hành vi trong giao tiếp chào hỏi: 14/34 trẻ - tỉ lệ 41%

Thói quen, hành vi trong vệ sinh cá nhân: 15/34 trẻ - tỉ lệ 44%

Thói quen, hành vi trong ăn uống: 14/34 trẻ - tỉ lệ 44%

Thói quen , hành vi nơi cộng cộng: 10/34 trẻ tỉ lệ 29 %

Từ kết quả khảo sát trên tôi thấy tỷ lệ trẻ đạt về chất lượng của việc rèn luyện nền nếp thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ còn thấp.Từ thực trạng trên tôi đã suy nghĩ làm gì và làm như thế nào để nâng cao chất lượng rèn luyện nền nếp thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ. Qua một thời gian tìm tòi nghiên cứu, nhận thức được sâu sắc, ý nghĩa vai trò quan trọng trong việc giáo dục thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ, bản thân tôi đã quyết định lựa chọn đề tài**:**“Một số biện pháp giáo dục thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ 5-6 tuổi.” áp dụng tại lớp mình trong năm học này.

**1.3 Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm hiện tại (nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở).**

Với những biện pháp nêu trên tôi tin rằng biện pháp “Rèn thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ thông qua hình thức trò chơi ” là biện pháp cải tiến nhằm để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết.

Với trẻ nhỏ, hoạt động vui chơi là hoạt động chủ đạo, lấy trẻ làm trung tâm. Các đặc điểm tâm lý mới, các nét tính cách mới của trẻ được hình thành chủ yếu do hoạt động chủ đạo này. Vì vậy rèn luyện hành vi văn minh cho trẻ là một phương tiện giáo dục mạnh mẽ nhất. vì thế mà khi dạy trẻ các thói quen vệ sinh thay vì chúng ta vẫn tổ chức dạy trẻ dưới hình thức học cứng nhắc chúng ta nên tổ chức dưới hình thức các trò chơi như vậy sẽ thu hút rất nhiều trẻ tham gia,qua vui chơi trẻ được đối thoại những câu chào hỏi lễ phép, câu cảm ơn, xin lỗi, trao nhận bằng hai tay, tôi theo dõi quan sát lắng nghe để kịp thời uốn nắn trẻ khi có biểu hiện chưa chuẩn mực. Qua đó giúp trẻ hình thành thói quen vệ sinh và hành vi văn minh trong giao tiếp.

Ví dụ: Muốn hình thành cho trẻ có kỹ năng không vứt rác bừa bãi cô giáo không dùng lời nói suông mà cô nên tổ chức cho trẻ chơi trò chơi "Đôi tay khéo léo" Giờ hoạt động ngoài trời cô tổ chức cho trẻ chơi, cô để sọt rác quanh sân trường, khi có hiệu lệnh của cô các cháu đi xung quanh sân trường nhặt rác bỏ vào sọt đúng qui định, cô nhận xét tuyên dương trẻ và giáo dục trẻ rửa tay sau khi nhặt rác.

Ví dụ: Khi dạy trẻ đánh răng, ở chủ điểm "Gia đình". Thay vì dạy trẻ một cách cứng nhắc tôi tổ chức cho trẻ chơi : “Chương trình ở nhà chủ nhật”.

Trò chơi 1: “Gia đình chung sức”: Tôi yêu cầu trẻ chơi theo nhóm xếp thứ tự quy trình đánh răng. Sau đó tự trẻ nhận xét và đưa ra quy trinh đánh răng đúng nhất. Sau đó cô đưa ra quy trình đánh răng và có thể làm mẫu lại cho trẻ xem.

Trò chơi 2**:** “Gia đình vệ sinh”: Yêu cầu từng gia đình lên thực hiện thao tác đánh răng. Các gia đình còn lại quan sát và nhận xét. Tổ chức dưới hình thức trò chơi như vậy trẻ sẽ hứng thú hơn rất nhiều.

Sau khi thực hiện biện pháp rènthói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ thông qua hình thức trò chơi tôi thấy trẻ lớp tôi rất hứng thú, tham gia tích cực vào tất cả các trò chơi, qua đó hình thành cho trẻkỹ năng bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp, kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân và nhất là tạo cho trẻ có được những đức tính tốt như trẻ biết nhường nhịn, biết hợp tác, biết chia sẻ…khi tham gia vào hoạt động nhóm, hoạt động chung.

Những nội dung của biện pháp nêu trên hoàn toàn mới so với lớp Lớn ghép Tân Đợi và được áp dụng lần đầu tại lớp đem lại hiệu quả rất cao.

**1.4 Khả năng áp dụng của sáng kiến:**

Đề tài “Một số biện pháp giáo dục thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ 5-6 tuổi.” có thể áp dụng cho nhiều độ tuổi trong trường Mẫu giáo Đại Sơn và nhiều địa phương khác trong huyện giúp trẻ có những kiến thức về thói quen vệ sinh và hành vi văn minh phù hợp với lứa tuổi, giúp cho cơ thể phát triển tốt, chống đỡ được các bệnh tật, thích nghi được với điều kiện sống, hình thành những thói quen cơ bản để trẻ có nề nếp tốt, đem lại vẻ đẹp tinh thần và thể chất cho trẻ mẫu giáo.

**1.5 Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:**

Tạo môi trường trong và ngoài lớp cho trẻ thực hiện.

Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất và đồ dùng đồ chơi tạo điều kiện thuận lợi nhất cho trẻ hoạt động. Tạo môi trường học tập vui chơi cho trẻ để trẻ thực hiện đạt hiệu quả cao.

Làm tốt công tác phối hợp với phụ huynh trong việc giáo dục trẻ.

Chương trình chăm sóc giáo dục Mầm non và hướng dẫn thực hiện chương trình 5-6 tuổi.

Đặc điểm phát triển trẻ mầm non theo từng độ tuổi

Tài liệu dạy trẻ mầm non kĩ năng sống

Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non

Internet: www. Mầm Non mới.com.edu.vn

* 1. **Hiệu quả sáng kiến mang lại:**

Qua áp dụng nội dung sáng kiến kinh nghiệm “Một số biện pháp giáo dục thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ 5-6 tuổi.” tại lớp đạt hiệu quả cao, sáng kiến này đã được tập thể sư phạm trường Mẫu giáo Đại Sơn áp dụng và đánh giá cao tại đơn vị.

**\*Đối với trẻ:**

Sau một thời gian áp dụng từ tháng 9 đến nay trẻ lớp tôi đã hình thành được thói quen vệ sinh và hành vi văn minh tong sinh hoạt hàng ngày. Đa số các cháu đã thành thạo những kỹ năng như sau:

Tự rửa mặt, rửa tay chải đầu, thay quần áo sử dụng thành thạo dụng cụ vệ sinh.

Biết bỏ rác vào giỏ, không vứt rác bừa bãi.

Biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.

Khi ăn cơm trẻ không làm rơi vãi.

Các cháu đã thể hiện được nếp sống văn minh lịch sự, biết đi thưa về trình, khi gặp người lớn biết lễ phép để chào hỏi.

Biết nhường nhịn bạn giúp đỡ lẫn nhau.

Biết giữ vệ sinh, lịch sự nơi công cộng, thông khạc nhổ bừa bãi, khi ho ngáp hắt hơi, hỉ mũi, phải lấy tay che miệng.

Biết tôn trọng và quý mến mọi người.

Biết yêu quý bảo vệ cảnh đẹp của thiên nhiên, bảo vệ vật nuôi cây trồng.

**\*Kết quả cụ thể như sau:**

Thói quen, hành vi trong giao tiếp chào hỏi: 30 trẻ - tỉ lệ 91%

Thói quen, hành vi trong vệ sinh cá nhân: 29 trẻ - tỉ lệ 88%

Thói quen, hành vi trong ăn uống: 29 trẻ - tỉ lệ 88%

Thói quen, hành vi nơi cộng cộng: 28 trẻ - tỉ lệ 85%

Những kết quả mà trẻ lớp tôi đạt được kể trên đã tạo nên niềm phấn khởi là động lực giúp tôi cố gắng hơn nữa trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ

***\** Đối với giáo viên:**

Giáo viên nhận thức được tầm quan trọng trong công tác rèn thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ

Giáo viên nắm vững được kiến thức, phương pháp và biết thay đổi hình thức tổ chức các hoạt động rèn thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ ngày càng phù hợp và đạt hiệu quả cao.

**\*Đối phụ huynh:**

Sau khi nghiên cứu và triển khai đề tài tôi được sự ủng hộ của đa số phụ huynh trong lớp. Các phụ huynh đều rất nhiệt tình hỗ trợ tôi cùng rèn cho trẻ những thói quen vệ sinh và hành vi văn minh.

Đa số phụ huynh đã nhận thức rõ vai trò, ích lợi của việc rèn thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ.

Các phụ huynh còn nắm được các kĩ năng, phương pháp thực hành rèn các thói quen vệ sinh và hành vi văn minh cho trẻ.

Phụ huynh có kỹ năng phối kết hợp với giáo viên cùng giáo dục trẻ tốt hơn, phụ huynh quan tâm đến bậc học mầm non hơn.

Sáng kiến kinh nghiệm của tôi đã được thực hiện tại lớp tôi phụ trách tôi đã ứng dụng những giải pháp trên và kết quả là trẻ có được những thói quen và hành vi văn minh rất tốt.

**2. Những thông tin cần được bảo mật nếu có:**

**3. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Ngày tháng năm sinh** | **Nơi công tác** | **Chức danh** | **Trình độ chuyên môn** | **Nội dung công việc hỗ trợ** |
| 1 | Nguyễn Thị Kim Thành | 1982 | Trường MG Đại Sơn | Giáo viên | Đại Học MN | Giáo dục thói quen vệ sinh và hanh vi văn minh cho trẻ lớp Lớn |
| 2 | Phan Thị Thu Hằng | 1989 | Trường MG Đại Sơn | Giáo viên | Đại Học MN | Giáo dục thói quen vệ sinh và hanh vi văn minh cho trẻ lớp Lớn ghép |

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận và đề nghị của**  **cơ quan, đơn vị tác giả công tác**  **HIỆU TRƯỞNG**    **Trần Thị Thiện** | Đại Sơn, ngày 9 tháng 3 năm 2021  **Người nộp đơn**  **Trà Thị Nở** |

**Phụ lục**



**Hình ảnh bé đến lớp chào cô, tạm biệt mẹ**

****

**Hình ảnh bé đi tham quan với cô giáo**

****

**Trong giờ hoạt động ngoài trời của bé**



**Kết hợp tuyên truyền với phụ huynh**

**Phụ lục III**

**Mẫu phiếu nhận xét, đánh giá sáng kiến**

(Kèm theo Quy định về hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Quảng Nam)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN**

Tên sáng kiến: ..............................................................................................

Thời gian họp:...............................................................................................

Họ và tên người nhận xét: ............................................................................

Học vị: ................................................Chuyên ngành: ................................

Đơn vị công tác: ...........................................................................................

Địa chỉ: .........................................................................................................

Số điện thoại cơ quan/di động: .....................................................................

Chức trách trong Hội đồng sáng kiến:..........................................................

**NỘI DUNG NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** | **Nhận xét, đánh giá của thành viên hội đồng** |
| **1** | **Tính mới và sáng tạo của sáng kiến:**  Sáng kiếnphải có giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở hoặc những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết hoặc là các giải pháp mang tính mới hoàn toàn |  |
| **2** | **Tính khả thi của sáng kiến:**  Sáng kiến phải có giải pháp đã được áp dụng, kể cả áp dụngthử trong điều kiện kinh tế - kỹ thuật tại cơ sở và mang lại lợi ích thiết thực; ngoài ra có thể nêu rõ giải pháp còn có khả năng áp dụng cho những đối tượng,cơ quan, tổ chức nào. |  |
| **3** | **Tính hiệu quả của sáng kiến:**  Sáng kiến phải so sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp trong đơn so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó,hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở(cần nêu rõ giải pháp đem lại hiệu quả kinh tế, 2 lợi ích xã hội cao hơn như thế nào hoặc khắc phục được đến mức độ nào những nhược điểm của giải pháp đã biết trước đó - nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trướcđó);  Sáng kiến nếu được sốtiền làm lợi(nếu có thể tính được) và nêu cách tính cụthể. |  |
|  | **Đánh giá chung (Đạt hay không đạt):** |  |

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN**

(Họ, tên và chữ ký)